

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **191/2022/HS-ST**

Ngày: 07/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh
Các Hội thẩm nhân dân:
 1. Ông Nguyễn Đình H
 2. Bà Bùi Thị Hào
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Lệ Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Kim Huê, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 195/2022/TLST-HS ngày 22/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200/2022/QĐXXST-HS ngày 23/8/2022 đối với bị cáo:

TRẦN VIỆT H, sinh năm 19yy; giới tính: Nam; HKTT: xxx, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; trình độ học vấn: lớp 12/12; nghề nghiệp: tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Trần Việt C, con bà Nguyễn Thị M;

Theo Danh chỉ bản số 330 của Công an quận Long Biên lập ngày 23/5/2022, Trích lục tiền án, tiền sự số 5404326/2022/PV06 lập ngày 08/6/2022 và lý lịch do địa phương cung cấp, thể hiện:

Tiền án: Bản án số 176/2019/HSST ngày 16/9/2019, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/5/2021.

Nhân thân:

- Tháng 6/2008 Công an quận Hai Bà Trưng xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc;

- Năm 2010 Công an phường Đồng Nhân đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 13/4/2022, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội;
Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 19xy; địa chỉ: xxx, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do là người nghiện ma túy, nên khoảng 20 giờ ngày 12/4/2022, H đi bộ từ nhà đến khu vực đề Trần Khát Chân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng và mua 02 xilanh để sử dụng ma túy. Về đến nhà, H lấy một phần ma túy trong gói ra và sử dụng bằng cách chích vào cơ thể, số ma túy còn lại H cho vào xi lanh để sử dụng cho lần sau.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/4/2022, H mang theo xi lanh chứa ma túy cất ở túi quần bên phải phía trước của mình đang mặc, rồi điều khiển xe máy Honda Vision BKS 29D2-338.64 đi sang khu vực ngã tư Thạch Bàn – Cổ Linh, thuộc địa phận quận Long Biên, Hà Nội thì bị lực lượng công an yêu cầu kiểm tra hành chính phát hiện. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật rồi đưa H về trụ sở làm rõ.

Vật chứng thu giữ của H gồm có: 01 xi lanh bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 xe máy Honda Vision màu trắng đen BKS 29D2-338.64, 01 căn cước công dân và 01 đăng ký xe máy mang tên Trần Việt H.

Tại Kết luận giám định số 2475 ngày 20/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 xi lanh là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,017gam.*

Đối với chiếc xe máy Honda Vision biển kiểm soát 29D2-338.64 quá trình điều tra xác định được: Bà Nguyễn Thị M là mẹ đẻ của bị cáo H đã mua vào tháng 5/2019 nhưng do bà M bị bệnh khớp, đau chân nên đã để cho H đi đăng ký chính chủ tên Trần Việt H vào ngày 27/5/2019. Bà M và H cùng sử dụng chiếc xe nêu trên để làm phương tiện đi lại. Ngày 13/4/2022, H sử dụng chiếc xe máy trên di chuyển thì bị phát hiện có cất giấu ma túy trong người nên bị bắt giữ.

Bản cáo trạng số 194/CT-VKSLB ngày 19/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Trần Việt H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm a Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 14 tháng đến 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có thu nhập ổn định. Xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của BLTTHS, tịch thu tiêu hủy số ma túy và 01 xi lanh thu giữ của bị cáo; trả lại bị cáo 01 xe máy cùng đăng ký xe và 01 chứng minh nhân dân thu giữ của bị cáo.

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được xin lại chiếc xe máy làm phương tiện đi lại.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị M trình bày: xe Honda Vision BKS 29D2-338.64 được mua bằng số tiền tiết kiệm của bà và vay mượn thêm nhưng do bà M bị đau chân (bệnh khớp) và tuổi cao không dám điều khiển xe máy nên đã để cho bị cáo H (là con trai) đứng tên trên đăng ký. Bà đề nghị HĐXX xem xét đây là phương tiện duy nhất trong gia đình để trả lại cho bà quản lý, sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố bị cáo và người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 14 giờ, ngày 13/4/2022, tại khu vực ngã tư Thạch Bàn – Cổ Linh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, bị cáo Trần Việt H đã có hành vi cất giấu **0,017gam** ma túy loại loại **Heroine** với mục đích **sử dụng** cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của Trần Việt H là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy khối lượng ma túy mà H cất giấu chưa đủ định lượng (0,1gam) nhưng nhân thân bị cáo bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Điều 248 của BLHS) và chưa được xóa án tích, nên hành vi của bị cáo lần này đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định

tại Điểm a Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhân thân bị cáo có 01 án tích chưa được xoá tại Bản án số 176/2019/HSST ngày 16/9/2019 nhưng đã được dùng làm tình tiết định tội nên không được coi là tình tiết tăng nặng.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ thái độ ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như đã viện dẫn, thì phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[5] Xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 xi lanh và số ma túy thu giữ của bị cáo theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 46, Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo chiếc xe Honda Vision BKS 29D2-338.64, 01 đăng ký xe máy và 01 căn cước công dân mang tên Trần Việt H vì không phải là vật chứng của vụ án, theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với người bán ma túy cho H, do H khai không biết nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điểm a Khoản 1 Điều 46, Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật

Hình sự; các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo **Trần Việt H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

- Xử phạt bị cáo Trần Việt H **15 (mười lăm) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/4/2022;

- Xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có 01 xylanh chứa 0,017gam heroine (Phòng PC09 thu mẫu giám định 0,005 gam ma túy heroine) bên ngoài có chữ ký của bị cáo Trần Việt H, giám định viên Nguyễn Thị Tuyền, cán bộ công an phường Dương Quốc Chính. Chứng cứ nêu trên hiện đang lưu giữ tại Kho vật chứng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên theo Lệnh nhập kho vật chứng số 179 ngày 22/4/2022 và Phiếu nhập vật chứng số 100/PNK ngày 08/8/2022;

+ Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân số 001077000256 mang tên Trần Việt H, 01 xe máy kiểu dáng Honda Vision màu trắng đen BKS số 29D2-338.64, số khung 5839KY075797, số máy JF86E2139483 và 01 chứng nhận đăng ký xe moto, xe máy số 08752 mang tên Trần Việt H. Các vật chứng nêu trên hiện lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/8/2022.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị M có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Bị cáo, người liên quan;
- VKSND quận Long Biên;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA DS Q. Long Biên;
- Bộ phận THA HS Tòa án ND quận Long Biên;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh